



BÂNG KHUÂNG NÉT CỔ

NÉP MÌNH BÊN DÒNG SÔNG NHUỆ, LÀNG CỤ ĐÀ (XÃ CỤ KHÉ, THANH OAI, HÀ NỘI) CỔ KÍNH RÊU PHONG VÀ YÊN BÌNH NHƯ MỌI LÀNG QUÊ VIỆT NAM. GIỜ ĐÂY, NGƯỜI TA CÓ THỂ NHẬN RA NÉT DỊU DÀNG TRẦM MẶC ĐANG THU MÌNH LẠI TRƯỚC CÁI DỮ DỘI CỦA CUỘC SỐNG ĐÓ THỊ ĐANG ẢO ẠT ÒA VÀO.

PHỐ Ở GIỮA LÀNG

Nếu như Đường Lâm là ngôi làng cổ tiêu biểu cho nông thôn đồng bằng Bắc Bộ xưa xưa, thì làng Cụ Đà lại mang những nét đặc trưng của làng cổ ven sông. Trong ba làng của xã Cụ Khê, gồm Khúc Thủy, Khe Tang và Cụ Đà, thì đây là ngôi làng có tuổi đời và tuổi nghề lâu nhất, ước tính cũng 4-5 thế kỉ.

Chiếc cổng làng rêu phong sừng sững được xây dựng cách đây đã mấy trăm năm. Điều đặc biệt là trên cổng làng, cả hai mặt đều treo chiếc đồng hồ lớn.

Quần thể nhà ở Cụ Đà được xây dựng theo kiểu xương cá, tất cả 16 ngõ đều quay mặt ra phía sông. Dòng sông Nhuệ và con đường làng uốn lượn song song như một cái trục để những nhà, những ngõ neo mình vào đó. Theo thuyết phong thủy, làng ở vào cái thế rất thuận lợi: nhất cận thị, nhị cận giang. Chính ở vào cái thế đó mà Cụ Đà xưa đã có thời cực kỳ thịnh vượng, ngang ngửa với đất Kinh Kì.

Ngay từ thế kỉ 18-19, sông Nhuệ đoạn qua Cụ Đà tấp nập tàu bè qua lại, tập kết hàng hóa. Các mặt hàng muối, vải, gỗ, thóc gạo...đều được tập kết trên bến Cóc. Ngày nay, đi vào cổng



làng chừng vài ba chục mét vẫn thấy phiến đá con cóc sừng sững như minh chứng một thời nhộn nhịp. Trên tượng cóc có khoét lỗ để đèn dầu. Đó là một kiểu hải đăng để định hướng thuyền bè trong đêm tối. Bốn mặt của phiến đá khắc 4 câu thơ, tương truyền đó là một bài thơ tứ tuyệt về Cự Đà.

Việc buôn bán phát đạt, nhiều thương nhân đổ tiền của về làng xây dựng những ngôi nhà bê thế, kang trang. Năm 1929, trong khi nhiều nhà trên phố Hà Nội còn chưa có điện thì Cự Đà đã kéo điện về thấp sáng. Người làng ra ngoài buôn bán thành đạt đều đặt chữ "Cự" trước tên mình như một niềm tự hào. Có thể kể đến các doanh nhân Cự Phát, Cự Chân, Cự Nguyên, Cự Doanh... Nhà của họ ghi tên ngoài cổng và được xây dựng bê thế, nguy nga.

Một điều đặc biệt là tất cả hơn 400 nóc nhà ở Cự Đà đều được đánh số. Có lẽ đây là làng quê duy nhất ở Việt Nam đánh số nhà. Theo chính quyền địa phương thì việc đánh số nhà được thực hiện từ năm 1993. Nhưng theo nhiều tài liệu xưa, thì việc này được tiến hành từ những năm 20 của thế kỷ trước. Năm 1993, xã có chủ trương đánh số những nhà mới xây để dễ quản lý. "Bất chước" Cự Đà, làng Khúc Thủy bên cạnh cũng đánh số nhà từ năm 2005. Những ngôi nhà cổ kính nhưng gắn số ngay ngắn ngoài cửa làm người ta có cảm giác thú vị như tìm thấy nét phố thị giữa không gian êm đềm làng Việt.

Độc đáo hơn nữa là kiến trúc bên trong của những ngôi nhà cổ. Kiến trúc nhà cổ Cự Đà không chỉ là biểu trưng cho làng quê ven sông Bắc Bộ, mà còn mang dáng dấp của phương Tây hiện đại. PGS. TS. Trịnh Sinh, Viện Khảo cổ học Việt Nam, người đã dày công nghiên cứu về ngôi làng này đã khẳng định: Chỉ tính riêng cái quỹ nhà Tây (khoảng 20 nhà) thôi cũng đã đủ để nơi đây trở thành di sản rồi!

Với nhà kiểu Việt cổ, thì kiểu kiến trúc đặc trưng nơi đây là nhà thời Nguyễn. Nhà làm bằng gỗ, thấp mái sâu lòng. Mùa hè mát mẻ và mùa đông thì rất ấm. Nét tinh xảo kì lạ trên những phần chạm, khắc của những cánh cửa ra vào, cửa sổ, bàn thờ... Ngôi lợp cũng được

xếp tới hai, ba lớp rất dày.

Ngôi nhà của ông Trịnh Thế Sùng ở ngõ Đồng Nhân Cát được cho là cổ nhất làng, niên đại được ghi "Tự Đức Giáp Tuất", tức năm 1874 theo lối kiến trúc đời nhà Nguyễn. Ngôi nhà được làm hoàn toàn bằng gỗ, không có tường, chỉ có những cánh cửa có thể dựng lên hoặc tháo ra tùy ý. Trên những cánh cửa là bức tranh tứ bình được chạm khắc hết sức tinh xảo.

Kiến trúc Pháp cổ hiện hữu ở những ngôi nhà 2 tầng bê thế, có ban công, mái vòm, gạch hoa lát cột. Tiêu biểu nhất cho kiểu kiến trúc này phải kể đến nhà của ông Đinh Văn Trường ở đầu xóm An Lạc. Theo PGS.TS Trịnh Sinh thì đây là lối kiến trúc kiểu mosaic rất được ưa chuộng ở phương Tây thời xưa. Thậm

chí, theo ông Hubert Olie, tùy viên văn hóa Đại sứ quán Pháp tại Việt Nam, thì những viên gạch hoa lát nền biệt thự ở Cự Đà được sản xuất ngay tại nước Pháp từ những năm 1910-1920.

THƯƠNG THAY PHẬN LÀNG CỔ

Với địa thế "nhất cận thị, nhị cận giang", Cự Đà gắn với kinh đô Thăng Long hơn cả trấn Hà Đông cũ. Nhưng không vì thế mà ngôi làng sớm bị con bão đô thị hóa tràn qua. Đến những năm 80 thế kỷ trước, làng vẫn còn giữ được đến 90% nhà cổ.

Vậy mà, chỉ trong vòng vài chục năm sau, bộ mặt Cự Đà đã biến đổi đến mức không còn nhận ra.

Đến Cự Đà vào những ngày này, có cảm giác như đang bước trên một công



trường xây dựng khổng lồ. Đường làng ngõ xóm đã chật hẹp, nay được chất lên cơ man nào là vật liệu xây dựng. Những chiếc xe tự chế chở vật liệu phành phạch nhả khói đen phá vỡ không gian yên tĩnh làng cổ. Nhiều anh lái mặt non choẹt ngheu ngheu cầm vô-lăng.

Trước Tết nguyên đán vừa rồi ít ngày, người dân nhận được tiền đền bù bán ruộng. Có nhà nhận được cả 5-6 tỷ đồng. Có tiền, nhiều nhà đập đi, xây mới. Ngõ Ba Gang là khu vực nhà cổ bị phá đi nhiều nhất. Chỉ một cái ngõ nhỏ xíu mà có đến hơn 20 ngôi nhà đang xây dở.

Anh Dũng, chủ ngôi nhà số 233 ngõ Ba Gang ngôi đốt thuốc lào trầm ngâm trước ngôi nhà đã xây cao được hơn 2m. Khi tôi hỏi: Sao anh lại phá nhà cổ đi? Anh nhìn tôi rồi buồn bã kể: "Nói thực lòng tôi không muốn phá. Nhưng cô tính, nhà có đến 5 anh em, mà cứ để nhà như ngày trước thì biết ở vào đâu? Mà bao nhiêu năm tháng, nhà nó mục rỗng cả ra rồi. Không phá đi, có ngày nó sập thì chưa biết hậu quả thế nào".

Rồi như sợ tôi không tin, anh cứ nhất



định dẫn tôi sang nhà hàng xóm, chỉ tay vào đồng gỗ vụn nằm chỏng chơ ở góc vườn: "Đấy, cô nhìn xem, mục nát cả rồi. Có khác gì một đồng củi?" Nhìn vào đồng dui mè, cột kèo đã gãy nát, mối mọt ăn gần hết, mà rùng mình nghĩ.

Anh Dũng buồn rầu: "Tôi nói thật, nếu nhà nước mà có chính sách bảo tồn làng cổ, giúp chúng tôi trùng tu, sửa chữa lại, cấp đất ở cho chúng tôi, thì nhà cổ chúng tôi chẳng bao giờ phá! Hôm phá nhà, tôi tiếc ngẩn tiếc ngơ vì cái móng

nhà vẫn còn nguyên vẹn, rất sâu và chắc. Gạch thì toàn gạch bia sách, chua hồng tí nào".

Rời nhà anh Dũng, chúng tôi tìm đến ngôi nhà 192 xóm Hiếu Đê, là nhà của bà Hai Chiếu. Ngôi nhà này vốn được cho là cổ nhất làng Cự Đà. Cách đây vài năm, ngôi nhà đã bị phá. Giờ đây, một ngôi nhà tầng khang trang màu vàng chanh đã được xây thế vào đó. Tuyệt nhiên không còn chút vết tích nào của ngôi nhà cổ bề thế xưa.

Cự Đà nham nhở bởi những công trình đang xây dở. Và, chợt thấy những ngôi nhà cổ kính... vô duyên và nhỏ bé lạ lùng trước trùng trùng những ngôi biệt thự mới xây sừng sững.

Trong khi tốc độ... phá nhà đang rầm rập như thế, thì Cự Đà vẫn chưa được công nhận là di tích văn hóa, chưa được đầu tư phát triển du lịch.

Tôi rời Cự Đà như người chạy trốn. Những tấm biển quảng cáo "chuyên dỡ nhà", "nhận phá nhà chuyên nghiệp" dán đầy các ngõ ám ảnh tôi. Dòng sông Nhuệ nước đen ngòm, tro đáy và dập dềnh rác rưởi khiến tôi rùng mình. Đi khá xa rồi, ngoảnh đầu nhìn lại chỉ còn thấy thấp thoáng cổng làng. Giờ mới nhận ra nó treo đầy biển quảng cáo các ngân hàng. Thì ra, cái hôm giải ngân, các ngân hàng đến kêu gọi người dân gửi tiền tiết kiệm. Xong việc rồi người ta đi cả, cũng chẳng ai nghĩ đến chuyện gỡ xuống. Kê, biết cái cổng làng còn trụ được đến bao giờ mà gỡ?

MAI HOA

